TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày: 01 - 7 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Cường; ông Phan Đình Trọng.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trần Trương Ngọc Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Quốc Trưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Cao R; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 30/11/2003; Nơi sinh: Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Raglay; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Họ và tên cha: Ông Cao N, sinh năm: 1984; Họ và tên mẹ: Bà Cao Thị P; sinh năm: 1985; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Cao Thị V, sinh ngày 06/9/2006 (đã chết ngày 24/11/2023)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hà L, sinh năm 1984 và bà Cao Thị X, sinh năm 1987 (cha mẹ ruột của chị V).

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Cao Thị T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 14 V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Ông Lê Vũ Khắc Tô G, sinh năm 1985

Địa chỉ: Phòng 4 nhà trọ Đ, tổ 7 ấp X, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai; có mặt.

3. Ông Trần Nguyễn Phú T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

4. Em Mạc Trung H, sinh ngày 29/7/2009

Đại diện hợp pháp của em H: Ông Mạc Văn G, sinh năm 1981 (cha ruột em H).

Cùng địa chỉ: Tổ 5, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

5. Em Cao Thị M, sinh ngày 08/3/2007

Đại diện hợp pháp của em M: Bà Cao Thị T, sinh năm 1987 (mẹ ruột em M).

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/11/2023, Cao R (không có giấy phép lái xe theo quy định), điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA loại SIRIUS màu đen bạc biển kiểm soát 79N1-655.28 trên Quốc lộ 27C theo hướng thị trấn V đi xã S, huyện V để về trại của ông Đỗ Xuân Khanh thuộc thôn T, xã S. Khi đi đến gần Tịnh xá Ngọc Vĩnh (thuộc thị trấn V), R phát hiện phía trước cùng chiều có 01 xe mô tô hiệu YAMAHA loại SIRIUS màu xám đen biển kiểm soát 79X1-101.75 do Cao Thị V điều khiển. Gần đến cổng trại của ông Đỗ Xuân K, R điều khiển xe mô tô với vận tốc khoảng 60 km/h vượt xe mô tô 79X1-101.75. Khi tới km 18 +300 Quốc lộ 27C thuộc thôn T, xã S, R không quan sát, không báo hiệu cho chị Cao Thị V biết, mà đột ngột rẽ phải vào trại của ông Đỗ Xuân K nên đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 79X1-101.75, làm R và chị V cùng hai xe mô tô bị ngã xuống lề đường. Sau khi xảy ra tai nạn, R thấy chị V bất tỉnh nên đã ẵm chị V vào lề đường, dắt xe mô tô 79X1-101.75 để cạnh chị V, rồi dắt xe mô tô 79N1-655.28 vào trại của ông Khanh cất giấu và lên phòng ngủ. Sau đó, chị V được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa, đến sáng ngày 24/11/2023, chị V tử vong. Sau khi tiếp nhận T tin vụ tai nạn, Công an huyện V tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định để điều tra làm rõ. Vào lúc 15 giờ ngày 24/11/2023, Cao R đã đến Công an huyện V cùng xe mô tô biển kiểm soát 79N1-655.28 tự thú, khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định tử thi tại hồ sơ số: 555/23/KLTTHS-PYKH ngày 18/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa, kết luận nguyên nhân tử vong của chị Cao Thị V là chấn thương sọ não.

Cáo trạng số: 08/CT-VKSKV ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Cao R về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân V vẫn giữ nguyên nội dung truy tố tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSKV ngày 31/5/2024 đối với bị cáo Cao R và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 260; điểm s, điểm r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Cao R từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án; Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo R bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại ông Hà L, bà Cao Thị X số tiền 49.000.000 đồng; Về vật chứng vụ án: Đề nghị tiếp tục tạm giữ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 79N1-655.28 và 01 (một) cụm heo dầu thắng màu vàng của xe mô tô trên của bị cáo R để đảm bảo cho việc thi hành án liên quan đến số tiền bị cáo R phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại; Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo R nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Hà L, bà Cao Thị X, tại phiên tòa yêu cầu bị cáo R bồi thường tổng cộng số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo R đã bồi thường 1.000.000 đồng, yêu cầu tiếp tục bồi thường số tiền 49.000.000 đồng; về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý bị cáo R theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị T, tại phiên toà trình bày đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 79X1-101.75 liên quan đến vụ tai nạn ngày 23/11/2023, bà T không có yêu cầu gì đối với bị cáo R.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao R thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố; đồng ý bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 49.000.000 đồng; bị cáo R xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tR tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà, những người làm chứng vắng mặt tuy nhiên đã có lời khai ở hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của những người tham G tố tụng trên không ảnh hưởng đến việc xét xử, giải quyết vụ án, căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham G tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Về xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Cao R: Tại phiên toà, bị cáo R khai nhận T bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 23/11/2023, Cao R (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu đen bạc, biển kiểm soát 79N1-655.28 theo hướng Thị trấn V đi xã S, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Khi đến km 18 +300 Quốc lộ 27C thuộc thôn T, xã S, do R không quan sát, không báo hiệu mà bất ngờ rẽ phải, để vào trại của ông Đỗ Xuân K nên gây tai nạn với xe mô tô hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu xám đen, biển kiểm soát 79X1 - 101.75 do chị Cao Thị V điều khiển phía sau cùng chiều, rồi bỏ trốn vào trại ông K, không cứu giúp, chữa trị cho chị V. Hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N1- 655.28, khi chuyển hướng xe, không quan sát, không báo hiệu cho chị V, người đang điều khiển xe phía sau cùng chiều biết mà đột ngột bất ngờ rẽ của Cao R, làm cho chị V không kịp thời xử lý nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 79N1-655.28, đã vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả: Chị Cao Thị V bị thương, được đưa đi bệnh viện cấp cứu và tử vong vào ngày 24/11/2023. Vì vậy, Cáo trạng số: 08/CT-

VKSKV ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hoà đã truy tố bị cáo Cao R về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định ở điểm a "không có giấy phép lái xe theo quy định", điểm c "bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn" tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt áp dụng đối với bị cáo Cao R: Hành vi phạm tội của bị cáo Cao R là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng của bị hại. Xét việc xảy ra tai nạn trên là do lỗi của bị cáo, bản thân bị cáo chưa có giấy phép lái xe; điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đã vi phạm quy định tại Điều 15 Luật giao thông đường bộ khi chuyển hướng xe, dẫn đến việc va chạm với xe mô tô của bị hại; sau khi xảy ra tai nạn đã không trực tiếp cứu giúp bị hại mà bỏ trốn. Từ vi phạm về an toàn giao thông của bị cáo đã gây thiệt hại, hậu quả làm cho bị hại chị V bị tử vong. Do vậy, đối với hành vi của bị cáo cần phải xử mức án thật nghiêm, tương xứng với hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm để giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Cao R thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; sau khi gây tai nạn vào đêm ngày 23/11/2023, đến ngày 24/11/2023, bị cáo R đã tự mình đến Công an huyện V tự thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, trong khi chưa ai phát hiện bị cáo phạm tội; nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, là người đồng bào dân tộc, trình độ học vấn thấp nên nhận thức có phần hạn chế, vì vậy áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo R có bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 1.000.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo mới chỉ thực hiện một phần nhỏ, không đáng kể, chưa chủ động tích cực khắc phục, sửa chữa hậu quả, thiệt hại đã gây ra trong việc bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại ông Hà L, bà Cao Thị X (là cha mẹ ruột chị Cao Thị V) yêu cầu bị cáo Cao R tiếp tục bồi thường cho G đình bị hại số tiền 49.000.000 đồng, bị cáo R đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo R bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại ông Hà L, bà Cao Thị X số tiền 49.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị T, tại phiên toà trình bày đã nhận lại xe mô tô hiệu YAMAHA loại SIRIUS màu xám đen biển kiểm soát 79X1-101.75 liên quan đến vụ tai nạn ngày 23/11/2023, bà T không có yêu cầu gì đối với bị cáo R nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đen bạc, số khung C6308Y151882, số máy 5C63151882, biển kiểm soát 79N1-655.28 và 01 (một) cụm heo dầu thắng màu vàng, trên bề mặt có ghi chữ NISIN của xe mô tô, là tài sản thu giữ của bị cáo R liên quan đến vụ tai nạn ngày 23/11/2023. Hội đồng xét xử xét cần tiếp tục tạm giữ tài sản trên của bị cáo R để đảm bảo việc

thi hành án theo quy định pháp luật liên quan đến việc bồi thường dân sự của bị cáo R đối với đại diện hợp pháp của bị hại.

[7]. Về án phí: Bị cáo Cao R phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và nộp (49.000.000 đồng x 5%) = 2.450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm liên quan đến số tiền phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 260; điểm s, điểm r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

- Bị cáo Cao R 04 (bốn) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án:

- Tiếp tục tạm giữ 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đen bạc, số khung C6308Y151882, số máy 5C63151882, biển kiểm soát 79N1-655.28 và 01 (một) cụm heo dầu thắng màu vàng, trên bề mặt có ghi chữ NISIN của xe mô tô trên, để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định pháp luật (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2024 giữa Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện V).

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Cao R bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại ông Hà L và bà Cao Thị X số tiền 49.000.000 đồng (bốn mươi chín triệu đồng).

Quy định: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Án phí: Bị cáo Cao R nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và nộp 2.450.000 đồng (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo,
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Lệ